

Số: 21/2025/QĐST - KDTM

TP Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 09 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Chương; ông Nguyễn Văn Hải

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 30/2025/TLST-KDTM ngày 21 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P

Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà T, số A T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hoàng A và Ông Võ Việt C

Địa chỉ: Tầng B, Tòa nhà T, số A đường T, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Giấy ủy quyền số 268.01A/2025/UQQ-OCB ngày 18/3/2025.

- Bị đơn: Công ty Cổ phần X.

Địa chỉ: L đường H, phường R, TP Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: ông Đào Hữu H; chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Kim A1, sinh năm 1985; địa chỉ: F đường T, phường R, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Nguyễn Phương T1, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố P, xã P, TP Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: bà Nguyễn Thị Kim A1, sinh năm 1985; địa chỉ: F đường T, phường R, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo Giấy ủy quyền ngày 24/9/2025 tại Văn phòng C1

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng TMCP P và Công ty Cổ phần X xác nhận đến ngày 25/09/2025, Công ty Cổ phần X còn nợ Ngân hàng TMCP P tổng số tiền là 3.897.500.374 đồng, trong đó: nợ gốc là 3.386.000.000 đồng; nợ lãi, phí là 511.500.374 đồng của Hợp đồng tín dụng số 0041/20023/HĐTD-OCB-DN ngày 25/12/2023 và Khế ước nhận nợ số 0041.04/2024/KUNN-OCB-DN ngày 11/07/2024 và Khế ước nhận nợ số 0041.03/2024/KUNN-OCB-DN ngày 08/07/2024.

- Công ty Cổ phần X đồng ý có nghĩa vụ trả số tiền 3.897.500.374 đồng (ba tỷ, tám trăm chín mươi bảy triệu, năm trăm ngàn, ba trăm bảy mươi tư đồng), trong đó: nợ gốc là 3.386.000.000 đồng; nợ lãi, phí là 511.500.374 đồng.

Từ ngày 26/09/2025 cho đến khi trả hết nợ, Công ty Cổ phần X phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP P tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0041/20023/HĐTD-OCB-DN ngày 25/12/2023 và Khế ước nhận nợ số 0041.04/2024/KUNN-OCB-DN ngày 11/07/2024 và Khế ước nhận nợ số 0041.03/2024/KUNN-OCB-DN ngày 08/07/2024.

Trường hợp, Công ty Cổ phần X không trả hoặc trả không đủ nợ thì cho Ngân hàng TMCP P được quyền yêu cầu có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ đối với tài sản:

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 101; tờ bản đồ số 24; tọa lạc tại: Xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CO 799525 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 12/09/2018;

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 186; tờ bản đồ số 24; tọa lạc tại: Xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận số CO 782061, sổ vào sổ cấp GCN: CS07494 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 24/09/2018;

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 103; tờ bản đồ số 24; tọa lạc tại: Xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận số CO 799764 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 18/09/2018.

Theo Hợp đồng thế chấp số 0030/2022/CIB/BĐ ngày 30/06/2022 với bà Trương Nguyễn Phương T1.

+ Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 485; tờ bản đồ số 34; tọa lạc tại: Xã L, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận số BĐ 694938 do U, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 17/06/2011.

Theo Hợp đồng thế chấp số 0031/2022/CIB/BĐ ngày 30/06/2022 với bà Trương Nguyễn Phương T1.

Bà Trương Nguyễn Phương T1 xác nhận đã ký Hợp đồng thế chấp số 0030/2022/CIB/BĐ ngày 30/06/2022 và Hợp đồng thế chấp số 0031/2022/CIB/BĐ ngày 30/06/2022 với Ngân hàng TMCP P để đảm bảo cho khoản Công ty Cổ phần X theo Hợp đồng tín dụng số 0041/20023/HĐTD-OCB-DN ngày 25/12/2023.

Trường hợp Công ty Cổ phần X không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ toàn bộ tổng nợ nêu trên thì Bà Trương Nguyễn Phương T1 đồng ý để Ngân hàng TMCP P được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản bảo đảm theo các Hợp đồng thế chấp trên đã ký.

- Chi phí tổ tụng: Công ty Cổ phần X đồng ý chịu toàn bộ số tiền 20.000.000 đồng. Ngân hàng TMCP P đã nộp tạm ứng chi phí tổ tụng nên Công ty Cổ phần X phải trả lại cho Ngân hàng TMCP P số tiền 20.000.000 đồng.

- Ấn phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty Cổ phần X phải nộp 109.950.007 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP P số tiền **50.600.000đ** (Năm mươi triệu sáu trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số **0000144 ngày 18/03/2025** của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu (nay là Phòng T2, thành phố Hồ Chí Minh).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11
Thành phố Hồ Chí Minh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Minh Hải

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tám Nguyễn Văn Hải

Ngô Thị Minh Hải

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Minh Hải